

Số: /PGDDT

Châu Thành, ngày tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tỉnh Long An năm học 2019-2020

Thực hiện Kế hoạch số 2149/KH-SGDĐT ngày 27/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Long An về việc Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT tỉnh Long An năm học 2019-2020, Phòng GD&ĐT xây dựng Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Châu Thành năm học 2019--2020, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm đẩy mạnh triển khai chính phủ điện tử, cung cấp dịch vụ giáo dục trực tuyến trong hoạt động quản lý, điều hành tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường mầm non và phổ thông; đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở GD&ĐT trong toàn huyện năm học 2019 - 2020, góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm về ứng dụng CNTT trong ngành ở tất cả các cấp, các đối tượng từ lãnh đạo đến chuyên viên, giáo viên. Việc triển khai thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy- học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT năm học 2019-2020 là nhiệm vụ then chốt.

Tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy; gắn kết chặt chẽ các hoạt động giáo dục với ứng dụng CNTT.

Việc tổ chức thực hiện phải được triển khai đồng bộ, cụ thể, đảm bảo

chất lượng hiệu quả và tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý và giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong năm học.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Trong công tác quản lý, điều hành:

Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý tập trung toàn ngành GD&ĐT, số liệu được thu thập thường xuyên liên tục từ tất cả các cơ sở giáo dục trong huyện, từ đó có thể khai thác được số liệu đáp ứng các nhu cầu về báo cáo, dự báo, dự đoán, lập kế hoạch.

100% các đơn vị giáo dục trong huyện thực hiện quản lý hành chính, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

Các đơn vị giáo dục trong huyện từ cấp mầm non đến THCS có website để thông tin, đăng tải việc tổ chức và hoạt động của đơn vị hàng tuần, hàng tháng.

Đẩy mạnh thực hiện cuộc họp giữa Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, cơ sở giáo dục bằng hình thức trực tuyến, thí điểm họp trực tuyến bằng dịch vụ mạng giữa Phòng GD&ĐT với các trường trực thuộc.

Thực hiện việc tự đánh giá, đánh giá ngoài trong kiểm định chất lượng giáo dục bằng phần mềm ở các cấp học.

Thí điểm thực hiện được các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo chương trình mới qua mạng theo phương thức học tập kết hợp.

Từng bước thực hiện việc thu học phí qua tài khoản ngân hàng, xuất hóa đơn điện tử.

Thực hiện sổ liên lạc điện tử.

Thực hiện việc đấu thầu mua sắm qua mạng, công khai tài chính, tài sản qua mạng.

2. Trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra đánh giá, nghiên cứu khoa học:

Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên: Hình thành kho học liệu số dùng chung toàn ngành, gồm: Bài giảng, sách giáo khoa điện tử, ngân hàng câu hỏi và các học liệu khác.

Tổ chức thử nghiệm việc kiểm tra đánh giá qua mạng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Triển khai hệ thống thông tin quản lý, cơ sở dữ liệu

Triển khai hệ thống thông tin quản lý toàn ngành GD&ĐT đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông tích hợp, chia sẻ thông tin đối với các hệ thống thông tin từ tỉnh đến huyện và các trường học trong toàn tỉnh.

Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử và liên thông toàn ngành; hệ thống họp, hội thảo, tập huấn chuyên môn qua mạng; bổ sung, cập nhật các dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3.

Quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý thi, xếp thời khóa biểu, sổ quản lý điện tử; quản lý thi đua khen thưởng, quản lý tài chính, tài sản; tích hợp với trang thông tin điện tử của nhà trường trên môi trường mạng ở tất cả các cấp học mầm non, giáo dục phổ thông.

Các trường THCS tiến hành nhập dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học <http://qlgd.longan.edu.vn> cho cấp học THCS niên học 2019-2020 gồm: Quản lý cán bộ, giáo viên; Quản lý học sinh; Quản lý thời khóa biểu; Quản lý kết quả học tập, điểm số; Quản lý thông tin tương tác giữa giáo viên và phụ huynh thông qua cổng thông tin phụ huynh và ứng dụng mobile... nhằm tổng hợp số liệu phục vụ cho công tác quản lý của lãnh đạo các cấp. Riêng cấp mầm non và tiểu học sử dụng phần mềm Mạng giáo dục Việt Nam vnEdu.

2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy-học, kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học.

Tiếp tục xây dựng và thường xuyên cập nhật kho học liệu số dùng chung phục vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trong toàn ngành, gồm: Bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác.

Tiếp tục xây dựng và thường xuyên cập nhật hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến của các môn học và phần mềm kiểm tra, đánh giá tập trung qua mạng phục vụ học sinh, giáo viên giáo dục phổ thông.

Ứng dụng dạy - học thông minh ở các cơ sở giáo dục và đào tạo, địa phương có đủ điều kiện trên nguyên tắc thiết thực, hiệu quả.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện công thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số) liên thông, chia sẻ học liệu với các cơ sở giáo dục.

Triển khai hệ thống học tập trực tuyến tại các cơ sở giáo dục; lựa chọn, sử dụng các bài giảng trực tuyến của nước ngoài phù hợp với điều kiện của địa phương.

Ứng dụng CNTT trong việc tập huấn, đào tạo giáo viên trong chương trình đổi mới thay sách giáo khoa.

Tiếp tục sử dụng thiết bị tương tác đã được đầu tư trong đề án dạy học ngoại ngữ và đề án xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Tăng cường quản lý, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên trực tuyến, trên môi trường mạng, thường xuyên cập nhật nội dung các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT.

Tăng cường bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng sử dụng CNTT trong các trường được đầu tư thiết bị tiên tiến, hiện đại.

Tổ chức các khóa bồi dưỡng năng lực ứng dụng CNTT cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT.

4. Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức và hiệp hội CNTT trong và ngoài nước.

Tăng cường hợp tác, giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến về CNTT áp dụng, triển khai trong lĩnh vực GD&ĐT.

Thu hút nguồn vốn của doanh nghiệp thông qua hình thức hợp tác công tư (PPP) để đầu tư xây dựng các hệ thống CNTT trong lĩnh vực GD&ĐT, ưu tiên xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến, hệ thống học tập trực tuyến, kho học liệu số dùng chung, cơ sở dữ liệu toàn ngành.

Ưu tiên thuê dịch vụ CNTT do các doanh nghiệp cung cấp phục vụ lĩnh vực GD&ĐT.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, kiến tạo toàn đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT

Xây dựng, kiến tạo toàn đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT của các đơn vị có đủ năng lực, trình độ chuyên môn giúp đơn vị triển khai ứng dụng CNTT có hiệu quả.

Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, ý nghĩa của ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý, dạy - học, nghiên cứu khoa học.

Tổ chức các khóa bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá.

2. Giải pháp triển khai

Phòng GD&ĐT là đơn vị đầu mối, phối hợp với Sở GD&ĐT, Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan lập kế hoạch hàng năm về ứng dụng CNTT của ngành GD&ĐT làm cơ sở để bố trí kinh phí đầu tư và kinh phí sự nghiệp cho các nhiệm vụ, dự án theo kế hoạch này; Các cơ sở giáo dục ưu tiên bố trí ngân sách cho ứng dụng CNTT.

Cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch trong hướng dẫn nhiệm vụ CNTT hàng năm của ngành GD&ĐT nhằm đảm bảo ứng dụng CNTT đồng bộ và đúng tiến độ.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT để kịp thời điều chỉnh theo đúng kế hoạch; gắn chặt ứng dụng CNTT với cải cách hành chính và hệ thống quản lý chất lượng.

3. Giải pháp tài chính

Kinh phí thực hiện kế hoạch từ ngân sách trung ương phân bổ bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển.

Huy động các nguồn vốn khác nhau trong và ngoài nước để phát triển hạ tầng công nghệ, nguồn vốn ODA và hợp tác với nước ngoài để thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT.

Nguồn thu của các cơ sở GD&ĐT; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa khác.

Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ, dự án của kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ CNTT, hợp tác công tư (PPP).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng GD&ĐT:

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ đạo các trường thực hiện các phần việc ứng dụng CNTT có liên quan đến đơn vị đảm bảo các mục tiêu đã đề ra.

2. Các đơn vị trường trực thuộc:

Xây dựng kế hoạch triển khai của đơn vị, báo cáo Phòng GD&ĐT các vướng mắc, khó khăn đang gặp phải để kịp thời tháo gỡ đảm bảo thực hiện đầy đủ các yêu cầu ứng dụng CNTT trong năm học.

Trên đây là Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT của huyện Châu Thành năm học 2019-2020./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT “để báo cáo”;
- UBND huyện “để báo cáo”;
- Lưu: VT, TH.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Tấn Hiền